

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/KDTM - PT  
Ngày 13 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa  
Các Thẩm phán: Ông Trần Đức Long  
Ông Trần Hữu Sỹ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận – Thẩm ra  
viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa có  
bà Lê Thị Ngọc Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình  
xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số  
07/2020/TLPT-KDTM ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc Tranh chấp Hợp  
đồng xây dựng. Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2020/KDTM –  
ST ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới bị  
kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2062/2020/QĐ – PT  
ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr

Địa chỉ: Số A, đường L, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Hà Công Ngh – Giám  
đốc công ty; có mặt.

- *Bị đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn V

Địa chỉ: Số B, đường Nguyễn Hữu C, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh  
Quảng Bình.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Nguyễn Xuân Q – Chủ  
tịch hội đồng thành viên công ty; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Lê Thị Thúy H

Địa chỉ: Đường C, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Q

Địa chỉ: Số D, đường L, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Ông Hoàng Gia V – cán bộ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Q

Địa chỉ: Số H, đường Nguyễn Văn L, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn V, bị đơn trong vụ án; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới thì nội dung vụ án như sau: Ngày 01 tháng 3 năm 2010 Công ty Trách nhiệm hữu hạn V (gọi tắt bên A) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr (gọi tắt bên B) ký kết Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT/2010 về thi công lắp đặt hạng mục: Hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống chống sét công trình, khu nhà hàng và dịch vụ giải trí thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn V. Sau khi ký kết hợp đồng bên B đã tiến hành thi công lắp đặt cụ thể các hạng mục công trình với tổng giá trị thực hiện 3.542.591.938 đồng, gồm các hạng mục cụ thể như sau: Hệ thống chống sét 117.695.000 đồng; hệ thống nước Block Khu A và B 620.759.938 đồng; hệ thống điện Block khu A và B 1.138.897.000 đồng; hệ thống điện khu C 831.840.000 đồng; hệ thống nước khu C 833.400.000 đồng. Bên A đã giải ngân cho bên B theo tiến độ 2.040.000.000 đồng. Số tiền còn lại chưa thanh toán 1.502.591.938 đồng. Căn cứ theo biên bản nghiệm thu ngày 07/5/2012 đã thống nhất đưa vào sử dụng. Hàng năm, bên B đến bên A đòi nợ nhưng bên A chưa trả, để đảm bảo quyền lợi của mình bên B yêu cầu bên A trả số tiền 1.502.592.200 đồng còn lại đã thực hiện theo hợp đồng và 1.182.873.971 đồng tiền lãi từ ngày 01/01/2013 đến ngày 06/10/2020 và tiếp tục trả lãi 10% cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn V thừa nhận đã ký kết hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT/2010 ngày 01 tháng 3 năm 2010 về thi công lắp đặt hạng mục: Hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống chống sét công trình, khu nhà hàng và dịch vụ giải trí. Quá trình thực hiện bên A đã chuyển cho bên B 2.040.000.000 đồng theo tiến độ thi công. Số tiền còn lại 1.502.592.200 đồng chưa thanh toán do công trình chưa nghiệm thu quyết toán công trình và một số hạng mục làm chưa đúng với thiết kế, nên chưa đồng ý với tiền gốc và lãi suất phát sinh. Hiện tại thời hiệu khởi kiện đã hết nên bên A đề nghị Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án, sau này Công ty sẽ sắp xếp trả nợ khi có nguồn vốn.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2020/KDTM – ST ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình quyết định: Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 385, 386, 388, 398, 401, 468, của Bộ luật dân sự; Điều 306 Luật thương mại, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn V phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr 2.685.466.171 đồng, trong đó gốc 1.502.592.200 đồng, lãi 1.182.873.971 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn buộc chịu án phí sơ thẩm, chịu lãi suất chậm trả, quyền thỏa thuận thi hành án và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 19 tháng 10 năm 2020 Công ty Trách nhiệm hữu hạn V kháng cáo với nội dung: Đề nghị tuyên sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/KDTM – ST ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; hoặc hủy bản án sơ thẩm để về cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn V thỏa thuận trả cho nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr 1.802.592.000 đồng, trong đó số tiền còn lại theo hợp đồng 1.502.592.000 đồng, lãi 300.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các đương sự và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn và sự thỏa thuận tại phiên tòa của nguyên đơn và bị đơn để sửa Bản án sơ thẩm số 07/2020/KDTM - ST ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo hướng bị đơn trả cho nguyên đơn 1.802.592.000 đồng .

Sau khi xem xét nội dung kháng cáo, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên; nguyên đơn, bị đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ngày 06 tháng 10 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại số 07/2020/KDTM – ST về tranh chấp hợp đồng xây dựng, ngày 19 tháng 10 năm 2020 bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn V làm đơn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị đơn làm trong hạn luật định

và đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định tại Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Bản án kinh doanh thương mại số 07/2020/KDTM – ST ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xác định ông Đậu Tiến D – Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn V là không đúng quy định. Bởi lẽ, tại Bản án kinh doanh thương mại số 05/2019/KDTM – PT ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã tuyên hủy giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 ngày 31/8/2016; thay đổi lần thứ 7 ngày 02/3/2017 và thay đổi lần thứ 8 ngày 17/4/2017 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Q cấp cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn V (BL số 190), do đó ông Đậu Tiến D không còn là giám đốc công ty. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Nguyễn Xuân Q – Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn V thừa nhận từ năm 2019 đến nay Công ty Trách nhiệm hữu hạn V không có giám đốc, công ty không còn hoạt động, ông là Chủ tịch hội đồng thành viên công ty chịu trách nhiệm để xử lý các công nợ của công ty.

[3] Ngày 01 tháng 3 năm 2010 Công ty Trách nhiệm hữu hạn V và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr ký kết Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT/2010 về thi công lắp đặt hạng mục: Hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống chống sét công trình, khu nhà hàng và dịch vụ giải trí thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Visein. Sau khi ký kết hợp đồng bên B đã tiến hành thi công lắp đặt cụ thể các hạng mục công trình với tổng giá trị thực hiện 3.542.591.938 đồng, gồm hệ thống chống sét 117.695.000 đồng; hệ thống nước Block khu A và B 620.759.938 đồng; hệ thống điện Block khu A và B 1.138.897.000 đồng; hệ thống điện khu C 831.840.000 đồng; hệ thống nước khu C 833.400.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng bên A đã giải ngân cho bên B theo tiến độ 2.040.000.000 đồng. Số tiền còn lại chưa thanh toán 1.502.591.938 đồng. Ngày 07 tháng 5 năm 2012 đã nghiệm thu thống nhất đưa vào sử dụng. Hiện nay bên A còn nợ bên B 1.502.592.200 đồng,

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr và bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn V thỏa thuận với nhau, theo đó bên A trả cho bên B 1.802.592.000 đồng, trong đó số tiền còn lại theo hợp đồng 1.502.592.000 đồng và lãi 300.000.000 đồng. Việc thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận sự tự nguyện này.

[5] Về án phí: Tại phiên tòa nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr và bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn V thỏa thuận mỗi bên chịu  $\frac{1}{2}$  án phí dân sự sơ thẩm, sự thỏa thuận này là tự nguyện nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp

nhận. Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn V phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 2 Điều 308 và khoản 1 Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn V, sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2020/KDTM – ST ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình.

2. Chấp nhận sự thỏa thuận của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr và Công ty Trách nhiệm hữu hạn V, về việc Công ty Trách nhiệm hữu hạn V trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr 1.802.592.000 đồng (*một tỷ, tám trăm linh hai triệu, năm trăm chín hai ngàn đồng*), trong đó 1.502.592.000 đồng còn lại theo hợp đồng đã ký kết và 300.000.000 đồng tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán tiền, theo Hợp đồng xây dựng số 01/HĐKT/2010 ngày 01 tháng 3 năm 2010 đã ký kết giữa hai công ty.

3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tr phải chịu 33.038.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được trừ 38.356.440 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002282 ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Chi cục thi hành án thành phố Đồng Hới. Công ty Trách nhiệm hữu hạn V phải chịu 33.038.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm được trừ 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai số 0006716 ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án thành phố Đồng Hới.

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/01/2021.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Đà Nẵng;;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Tòa án nhân dân TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Nghĩa**

